

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày 27 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH ANGIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Thuận và ông Nguyễn Hồng Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mộng Thu là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024 tại UBND xã Vĩnh Hòa, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý: 26/2024/TLST- HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh S (T), sinh năm 1990. Nơi cư trú: Ấp G, xã T, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (chết) và bà Hình Thị G, sinh năm 1956; anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là người nhỏ nhất. Nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình, đi học đến lớp 08 thì nghỉ. Sau đó, sinh sống tại Ấp G, xã T, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; năm 2012 bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc, thời gian 24 tháng; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 20/3/2015, bị Tòa án nhân dân huyện An Phú xử phạt 04 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 26/12/2017; ngày 17/7/2018, bị Tòa án nhân dân huyện An Phú xử phạt 05 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 07/02/2023.

Bị cáo, bị tạm giam từ ngày 13/01/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang (vắng);

- Chị Huỳnh Thị Ngọc H, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Tổ A, ấp P, xã T,

huyện Phú Tân, tỉnh An Giang (vắng);

- Ông Lê Thanh T, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Khóm L, phường H, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang;

Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã A, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng);

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1954; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã A, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt);

- Ông Nguyễn Phú Y, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã A, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt);

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 2006; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã A, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng);

- Anh Mai Tuấn L, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã A, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đào Văn Mùa, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Ấp Hòa Tân, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt);

- Ông Lâm Quốc Trung, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Ấp Tân Hòa C, xã Tân An, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng);

- Ông Đặng Minh Tâm, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Ấp T, xã A, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng);

- Anh Lê Văn Tâm, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Ấp Tân Hòa C, xã Tân An, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng);

- Chị Nguyễn Thị Kim Thùy, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Ấp T, xã A, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt);

- Ông Trần Văn Giàu, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Ấp 3, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng);

- Ông Lê Văn Chia (Mỹ), sinh năm 1972; Nơi cư trú: Ấp 2, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng);

- Ông Văng Thành Được, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Khóm Long Thạnh B, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang;

Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã A, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang(vắng);

- Anh Phạm Phương Hồng, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Thạnh C, xã Vĩnh Hòa, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt);

- Bà Hình Thị Cái, sinh năm 1956; Nơi cư trú: Ấp G, xã T, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng);

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn Được, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Ấp Tân Hòa C, xã Tân An, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt);

- Chị Nguyễn Thị Ngọc Linh, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang (vắng);

- Chị Huỳnh Thị Ngọc Trinh, sinh năm 2005; Tổ A, ấp P, xã T, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang (vắng);

- Bà Đặng Thị Tư, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Tổ A, ấp P, xã T, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang (vắng);

- Ông Lê Hồng Tâm, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Tường 1, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi chấp hành án phạt 05 năm tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 07/02/2023, Nguyễn Thanh S về sinh sống tại Ấp G, xã T, thị xã Tân Châu, không có nghề nghiệp, thu nhập. Từ ngày 29/12/2023 đến ngày 13/01/2024, S tiếp tục nhiều lần đột nhập vào nhà dân trộm cắp điện thoại di động, bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể:

+ Ngày 01/12/2023, Nguyễn Thanh S đột nhập vào nhà bà Nguyễn Thị V tại ấp Tân Đông, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang lấy trộm 01 cái điện thoại hiệu Iphone 6, màu xám và 01 cái điện thoại hiệu Iphone 7 Plus, màu đen; 01 cái điện thoại hiệu Iphone lên vỏ Iphone 14 (của Nguyễn Thị N). Xong, S đi sang nhà anh Nguyễn Phú Y (cặp vách nhà bà V), dùng lưới lam, rạch mùng, lấy trộm 01 cái điện thoại Samsung Note 10, màu trắng và 01 cái điện thoại hiệu Samsung J8, màu đen. Sau đó, S đi bộ đến khu vực ấp Tân Hậu A2, xã Tân An, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, thấy căn nhà tạm, không cửa (của anh Mai Tuấn L ngủ để trông vật liệu xây dựng), S đi vào lấy trộm 01 cái điện thoại hiệu Iphone 8 Plus (đang sạc cáp cửa), dùng lưới lam rạch mùng nơi Linh đang ngủ, lấy trộm 01 cái điện thoại hiệu Phone XS Max và 01 cái điện thoại hiệu Nokia phím bấm. Tài sản trộm cắp được S mang về nhà tại Ấp G, xã T, thị xã Tân Châu cất giấu. Sau đó, mang bán 01 cái điện thoại Samsung Note 10, màu trắng cho Lê Văn Giàu được 2.000.000 đồng, bán 01 cái điện thoại hiệu Iphone 7 Plus, màu đen cho Lê Văn Chia được 1.000.000 đồng, bán 01 cái điện thoại hiệu Iphone lên vỏ Iphone 14 cho Lê Văn Tâm được 200.000 đồng, mang 01 cái điện thoại hiệu Phone XS Max đến gửi Phạm Phương Hồng sửa, còn lại S bán tại nhiều nơi, không rõ địa chỉ, không thu hồi được.

+ Vào khoảng 04 đến 05 giờ, ngày 29/12/2023, S tiếp tục đi tìm tài sản lấy trộm, đột nhập vào nhà Lê Thanh T tại ấp Tân Phú, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, lấy trộm 01 cái điện thoại Samsung A13, màu đen, mang bán cho Lâm Quốc Trung được 1.300.000 đồng.

+ Khoảng 00 giờ ngày 13/01/2024, S điều khiển xe mô tô biển số 67L2 - 4741 đi tìm tài sản lấy trộm, khi đến nhà của Nguyễn Trọng H thuộc ấp Phú Thượng, xã Phú Thành, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, thấy nhà không khóa cửa,

S dựng xe cách nhà H khoảng 10m, rồi đi bộ đến, đột nhập vào nhà anh H lấy trộm 01 cái điện thoại hiệu Samsung Galaxy A50, màu trắng; 01 cái điện thoại Redmi Note 12, màu xanh và tiền Việt Nam 620.000 đồng. Tiếp tục, S điều khiển xe mô tô biển số 67L2 - 4741 đến nhà Huỳnh Thị Ngọc H (tại ấp Phú Thượng, xã Phú Thành, huyện Phú Tân), dựng xe cách nhà chị H khoảng 10m, rồi đi bộ, đột nhập vào nhà, dùng lưỡi lam rạch mùng lấy trộm 01 cái điện thoại OPPO A57, màu trắng, 01 cái điện thoại OPPO RENO 8, màu đen, và tiền Việt Nam 4.000.000 đồng. Sau khi lấy trộm, S điều khiển xe về nhà, đến khu vực chợ Tân An (ấp Tân Phú B, xã Tân An, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang) bị lực lượng Công an thị xã Tân Châu, kiểm tra, mời về làm việc. S khai nhận hành vi trộm cắp và giao nộp tài sản lấy trộm.

Tại kết luận định giá tài sản số 668/KL-TTHS ngày 13/01/2024 và Kết luận định giá tài sản số 285/KL-TTHS ngày 04/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản, trong tổ tụng hình sự thị xã Tân Châu, kết luận tài sản trong vụ trộm ngày 01/12/2023 và ngày 29/12/2024 tại thị xã Tân Châu có giá trị:

- 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 2.000.000 đồng (S lấy trộm ngày 29/12/2023);

- 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32GB đã qua sử dụng, trị giá 700.000 đồng;

- 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu xám, đã qua sử dụng, trị giá 1.500.000 đồng

- 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, dung lượng 256GB, đã được thay vỏ Iphone 14 Promax, màu vàng, đã qua sử dụng, trị giá 5.000.000 đồng;

- 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung J8, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 3.500.000 đồng.

- 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10 Lite, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 3.000.000 đồng;

- 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu xám, dung lượng 256GB, đã qua sử dụng, trị giá 5.500.000 đồng;

- 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, màu vàng – hồng, dung lượng 64GB, đã qua sử dụng, trị giá 1.100.000 đồng;

- 01 cái điện thoại di động phím bấm, nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 100.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản S lấy trộm ngày 01/12/2023 là 20.400.00 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 08/KL-TTHS ngày 26/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản, trong tổ tụng hình sự huyện Phú Tân, kết luận:

- + 01 điện thoại di động hiệu OPPO RENO 8, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 2.000.000 đồng;

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO A57, màu trắng, đã qua sử dụng, trị giá 500.000 đồng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 màu trắng, đã qua sử dụng trị giá 1.500.000 đồng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 12, màu xanh, đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản S lấy trộm ngày 13/01/2024 có là 7.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Đồ vật, tài liệu thu giữ khi kiểm tra phương tiện, do S giao nộp, gồm:

+ Tiền Việt Nam: 4.620.000 đồng

+ 01 cái điện thoại hiệu Samsung Galaxy A50, màu trắng, đã qua sử dụng.

+ 01 cái điện thoại Redmi Note 12, màu xanh, đã qua sử dụng;

+ 01 cái điện thoại OPPO A57, màu trắng, đã qua sử dụng;

+ 01 cái điện thoại OPPO RENO 8, màu đen, đã qua sử dụng.

- Đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án Trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 01/12/2023, tại: ấp Tân Đông, xã Tân Thạnh và ấp Tân Hậu A2, xã Tân An, thị xã Tân Châu và ngày 29/12/2023, tại ấp Tân Phú, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, gồm:

+ 01 cái điện thoại hiệu Samsung A13, màu đen, đã qua sử dụng;

(do Lâm Quốc Trung tự nguyện giao nộp)

+ 01 cái điện thoại hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, đã qua sử dụng;

(do Lê Văn Chia tự nguyện giao nộp)

+ 01 cái điện thoại hiệu Iphone XS Max, màu đen, tất cả đã qua sử dụng;

(do Mai Tuấn L tự tìm lại và được Phạm Phương Hồng trả lại cho Linh)

- Những đồ vật, tài liệu của Lâm Quốc Trung, Nguyễn Thị Kim Thùy, Lê Văn Tâm khai mua của S, (chưa tìm được bị hại) gồm:

+ 01 cái điện thoại hiệu VSMart Active 3, màu xanh, đã qua sử dụng;

+ 01 cái điện thoại hiệu Realme 8 Reo, màu vàng, đã qua sử dụng;

+ 01 cái điện thoại hiệu Nokia 2.4, màu xám đen, đã qua sử dụng;

+ 01 cái điện thoại hiệu OPPO A93, màu trắng, bị bung màn hình, đã qua sử dụng;

+ 01 cái điện thoại hiệu Samsung A02, màu đỏ, đã qua sử dụng;

+ 01 cái điện thoại hiệu VIVO Y21, màu xanh, đã qua sử dụng;

+ 01 cái điện thoại hiệu Samsung A31, màu xanh, đã qua sử dụng;

+ 01 cái điện thoại hiệu Iphone 6S Plus, màu bạc, đã qua sử dụng;

(do Lâm Quốc Trung tự nguyện giao nộp)

+ 01 cái điện thoại hiệu Samsung, màu hồng, đã qua sử dụng;

(do Nguyễn Thị Kim Thùy tự nguyện giao nộp)

+ 01 cái điện thoại hiệu Iphone, màu vàng, không lên nguồn, đã qua sử dụng;

+ 01 cái điện thoại hiệu Iphone, màu trắng, không lên nguồn, đã qua sử dụng;

+ 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone, màu bạc, không lên nguồn, đã qua sử dụng;

(do Lê Văn Tâm tự nguyện giao nộp)

Lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (Bút lục 316-368; 369-454).

Ngoài ra, bị can S còn khai nhận: Khoảng đầu tháng 11/2023, S có đột nhập vào nhà dân tại xã Thường Phước 1, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; xã Phú Thành, xã Phú Xuân, xã Hòa Lạc huyện Phú Tân, tỉnh An Giang lấy trộm 12 cái điện thoại di động các loại, tất cả đã qua sử dụng, mang bán cho Trung, Thùy, S lấy tiền tiêu xài cá nhân, đánh bạc. Cơ quan điều tra đã thu hồi, thông báo truy tìm chủ sở hữu, nhưng chưa tìm được.

Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường, riêng Mai Tuấn L yêu cầu bồi thường 1.200.000 đồng; Nguyễn Phú Y yêu cầu bồi thường 6.500.000 đồng; Nguyễn Thị N yêu cầu bồi thường số tiền 5.000.000 đồng; Lâm Quốc Trung yêu cầu bồi thường số tiền 7.900.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKSTC ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát thị xã Tân Châu đã truy tố Nguyễn Thanh S (Tê Thiên) về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Phú Y yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 6.500.000 đồng. Ngoài ra ông Y còn trình bày ông là cha ruột của chị Nguyễn Thị N, trong quá trình điều tra N có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 5.000.000 đồng. Nhưng nay N không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bị hại anh Nguyễn Trọng H; chị Huỳnh Thị Ngọc H; ông Lê Thanh T; chị Nguyễn Thị N; anh Mai Tuấn L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Lâm Quốc Trung; ông Đặng Minh Tâm; ông Lê Văn Tâm; ông Trần Văn Giàu; ông Lê Văn Chia (Mỹ); ông Văng Thành Được; bà Hình Thị Gái; người làm chứng, chị

Nguyễn Thị Ngọc Linh; chị Huỳnh Thị Ngọc Trinh; bà Đặng Thị Tư và ông Lê Hồng Tâm, vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện như nội dung vụ án đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thanh S (Tê Thiên), từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Đối với các điện thoại đã giao trả lại cho các bị hại, còn lại 12 chiếc điện thoại theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản gồm:

01. 01 cái điện thoại di động hiệu VSMART Active 3; IMEI 1: 353442110978241, IMEI 2: 353442110978258; Đặc điểm: màu xanh dương; Tình trạng: đã qua sử dụng;

02. 01 cái điện thoại di động hiệu Realme 8 Reo; IMEI 1: 868155051940495, IMEI 2: 868155051940487; Đặc điểm: màu vàng; Tình trạng: đã qua sử dụng;

03. 01 cái điện thoại di động hiệu NOKIA 2.4; IMEI 1: 353178117108560, IMEI 2: 3531781171085678; Đặc điểm: màu đen; Tình trạng: đã qua sử dụng;

04. 01 cái điện thoại di động hiệu OPPO A93, IMEI 1: 868057058580417, IMEI 2: 868057058580409; Đặc điểm: màu trắng; Tình trạng: đã qua sử dụng;

05. 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung A02, IMEI 1: 351389227177781, IMEI 2: 352682487177783; Đặc điểm: màu đỏ; Tình trạng: đã qua sử dụng;

06. 01 cái điện thoại di động hiệu VIVO Y21; IMEI 1: 861428051001395, IMEI 2: 861428051001387; Đặc điểm: màu xanh dương; Tình trạng: đã qua sử dụng;

07. 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung A31; IMEI 1: 354565117628739, IMEI 2: 354566117628737; Đặc điểm: màu xanh; Tình trạng: đã qua sử dụng;

08. 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus; IMEI: 35329307136815; Đặc điểm: màu trắng; Tình trạng: đã qua sử dụng;

09. 01 cái điện thoại di động, hiệu Samsung; Đặc điểm: màu hồng, không lên nguồn; Tình trạng: đã qua sử dụng.

10. 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone, model: A1661; Đặc điểm: màu vàng bung màn hình, không lên nguồn; Tình trạng: đã qua sử dụng;

11. 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone, model: A1522; Đặc điểm: màu trắng không lên nguồn; Tình trạng: đã qua sử dụng;

12. 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone, model: A1524; Đặc điểm: màu bạc không lên nguồn; Tình trạng: đã qua sử dụng;

Đề nghị tiếp tục truy tìm chủ sở hữu đến hết thời gian truy tìm thì sung vào Ngân sách Nhà Nước.

Đối với: Tiền Việt Nam: 4.620.000 đồng là tiền bị cáo lấy trộm đã trao trả cho bị hại xong đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường, riêng Mai Tuấn L yêu cầu bồi thường 1.200.000 đồng; Nguyễn Phú Y yêu cầu bồi thường 6.500.000 đồng; Lâm Quốc Trung yêu cầu bồi thường số tiền 7.900.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Châu, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu

thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Nguyễn Thanh S đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản (thuộc trường hợp tái phạm), tiếp tục nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, để tiêu xài cá nhân, cụ thể :

Ngày 01/12/2023, tại ấp Tân Đông, xã Tân Thạnh; ấp Tân Hậu A2, xã Tân An, thị xã Tân Châu, S trộm cắp 03 điện thoại di động có giá trị 2.200.000 đồng của bà Nguyễn Thị V; 01 điện thoại di động, có giá trị 5.000.000 đồng của Nguyễn Thị N; 02 điện thoại di động có giá trị 6.500.000 đồng của Nguyễn Phú Y; 03 cái điện thoại di động có giá trị 6.700.000 đồng của Mai Tuấn L. Tổng giá trị tài sản là 20.400.000 đồng.

Ngày 29/12/2023, tại ấp Tân Phú, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, S trộm cắp 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, màu đen, trị giá 2.000.000 đồng của Lê Thanh T.

Ngày 13/01/2024, tại xã Phú Thành, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang trộm cắp 02 điện thoại di động có giá trị 2.500.000 đồng và tiền Việt Nam 4.000.000 đồng của Huỳnh Thị Ngọc H; trộm cắp 02 điện thoại di động có giá trị 4.500.000 đồng và tiền Việt Nam 620.000 đồng của Nguyễn Trọng H. Tổng giá trị tài sản là 11.620.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 34.020.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù 02 năm đến 07 năm (tội phạm nghiêm trọng).

Hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh, nguy hiểm vì đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản, đồng thời còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo là người nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, có tính chất chuyên nghiệp. Bản thân bị cáo từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo vẫn tái phạm nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Thanh S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác. Trước khi phạm tội bị cáo từng có 02 tiền án: Ngày 20/3/2015, bị Tòa án nhân dân huyện An Phú xử phạt 04 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 26/12/2017; ngày 17/7/2018, bị Tòa án nhân dân huyện An Phú xử phạt 05 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 07/02/2023. Từ ngày 29/12/2023 đến ngày 13/01/2024, S tiếp tục, nhiều lần đột nhập vào nhà

dân trộm cắp điện thoại di động, bán lấy tiền tiêu xài, chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, trình độ học vấn thấp. Do đó khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Xét tính chất của vụ án, hiện tại trên địa bàn thị xã Tân Châu các tội phạm về trộm cắp tài sản có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội là cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt tù có thời hạn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị này được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hiện điều kiện hoàn cảnh kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với: Lời khai của bị cáo S về việc trộm cắp tài sản tại xã Thường Phước 1, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; xã Phú Thành, xã Hòa Lạc, xã Phú Xuân, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, và sử dụng số tiền lấy trộm để đánh bạc. Hiện, Cơ quan điều tra thu hồi tài sản, đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay chưa xác định được. Ngoài ra, S khai về việc tham gia đánh bạc, nhưng không xác định rõ thời gian, địa điểm, ngoài lời khai không có chứng cứ khác, nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Lâm Quốc Trung, Lê Văn Tâm, Đặng Minh Tâm, Lê Văn Chia, Phạm Phương Hồng, Nguyễn Thị Kim Thùy, Văng Thành Được, Trần Văn Giàu khi mua hoặc nhận sửa chữa điện thoại, đều không biết tài sản do S trộm cắp mà có, nên Cơ quan Công an không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với các điện thoại đã giao trả lại cho các bị hại, còn lại 12 chiếc điện thoại theo biên bản giao nhận vật chứng chưa tìm được gồm:

01. 01 cái điện thoại di động hiệu VSMART Active 3; IMEI 1: 353442110978241, IMEI 2: 353442110978258; Đặc điểm: màu xanh dương; Tình trạng: đã qua sử dụng;

02. 01 cái điện thoại di động hiệu Realme 8 Reo; IMEI 1: 868155051940495, IMEI 2: 868155051940487; Đặc điểm: màu vàng; Tình trạng: đã qua sử dụng;

03. 01 cái điện thoại di động hiệu NOKIA 2.4; IMEI 1: 353178117108560, IMEI 2: 3531781171085678; Đặc điểm: màu đen; Tình trạng: đã qua sử dụng;

04. 01 cái điện thoại di động hiệu OPPO A93, IMEI 1: 868057058580417, IMEI 2: 868057058580409; Đặc điểm: màu trắng; Tình trạng: đã qua sử dụng;

05. 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung A02, IMEI 1: 351389227177781, IMEI 2: 352682487177783; Đặc điểm: màu đỏ; Tình trạng: đã qua sử dụng;

06. 01 cái điện thoại di động hiệu VIVO Y21; IMEI 1: 861428051001395, IMEI 2: 861428051001387; Đặc điểm: màu xanh dương; Tình trạng: đã qua sử dụng;

07. 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung A31; IMEI 1: 354565117628739, IMEI 2: 354566117628737; Đặc điểm: màu xanh; Tình trạng: đã qua sử dụng;

08. 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus; IMEI: 35329307136815; Đặc điểm: màu trắng; Tình trạng: đã qua sử dụng;

09. 01 cái điện thoại di động, hiệu Samsung; Đặc điểm: màu hồng, không lên nguồn; Tình trạng: đã qua sử dụng.

10. 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone, model: A1661; Đặc điểm: màu vàng bung màn hình, không lên nguồn; Tình trạng: đã qua sử dụng;

11. 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone, model: A1522; Đặc điểm: màu trắng không lên nguồn; Tình trạng: đã qua sử dụng;

12. 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone, model: A1524; Đặc điểm: màu bạc không lên nguồn; Tình trạng: đã qua sử dụng;

Tiếp tục truy tìm chủ sở hữu đến hết thời gian truy tìm thì sung vào Ngân sách Nhà Nước.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 05/6/2024).

Đối với: Tiền Việt Nam: 4.620.000 đồng là tiền bị cáo lấy trộm đã trao trả cho bị hại xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường, riêng Mai Tuấn L yêu cầu bồi thường 1.200.000 đồng; Nguyễn Phú Y yêu cầu bồi thường 6.500.000 đồng; Lâm Quốc Trung yêu cầu bồi thường số tiền 7.900.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường. Hội đồng xét xử, xét công nhận sự nguyện của bị cáo bồi thường thiệt hại cho các bị hại.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh S (Tê Thiên) phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ điểm b,g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S (Tê Thiên) 06 (sáu) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 13/01/2024).

Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tiếp tục truy tìm chủ sở hữu của 12 chiếc điện thoại đến hết thời gian truy tìm thì sung vào Ngân sách Nhà Nước, gồm:

01. 01 cái điện thoại di động hiệu VSMART Active 3; IMEI 1: 353442110978241, IMEI 2: 353442110978258; Đặc điểm: màu xanh dương; Tình trạng: đã qua sử dụng;

02. 01 cái điện thoại di động hiệu Realme 8 Reo; IMEI 1: 868155051940495, IMEI 2: 868155051940487; Đặc điểm: màu vàng; Tình trạng: đã qua sử dụng;

03. 01 cái điện thoại di động hiệu NOKIA 2.4; IMEI 1: 353178117108560, IMEI 2: 3531781171085678; Đặc điểm: màu đen; Tình trạng: đã qua sử dụng;

04. 01 cái điện thoại di động hiệu OPPO A93, IMEI 1: 868057058580417, IMEI 2: 868057058580409; Đặc điểm: màu trắng; Tình trạng: đã qua sử dụng;

05. 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung A02, IMEI 1: 351389227177781, IMEI 2: 352682487177783; Đặc điểm: màu đỏ; Tình trạng: đã qua sử dụng;

06. 01 cái điện thoại di động hiệu VIVO Y21; IMEI 1: 861428051001395, IMEI 2: 861428051001387; Đặc điểm: màu xanh dương; Tình trạng: đã qua sử dụng;

07. 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung A31; IMEI 1: 354565117628739, IMEI 2: 354566117628737; Đặc điểm: màu xanh; Tình trạng: đã qua sử dụng;

08. 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus; IMEI: 35329307136815; Đặc điểm: màu trắng; Tình trạng: đã qua sử dụng;

09. 01 cái điện thoại di động, hiệu Samsung; Đặc điểm: màu hồng, không lên nguồn; Tình trạng: đã qua sử dụng.

10. 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone, model: A1661; Đặc điểm: màu vàng bung màn hình, không lên nguồn; Tình trạng: đã qua sử dụng;

11. 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone, model: A1522; Đặc điểm: màu trắng không lên nguồn; Tình trạng: đã qua sử dụng;

12. 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone, model: A1524; Đặc điểm: màu bạc không lên nguồn; Tình trạng: đã qua sử dụng;

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 05/6/2024).

Về trách nhiệm dân sự:

Công nhận sự nguyên của bị cáo bồi thường thiệt hại cho các bị hại: Mai Tuấn L 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm ngàn đồng*); Nguyễn Phú Y 6.500.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm ngàn đồng*); Lâm Quốc Trung 7.900.000 đồng (*Bảy triệu chín trăm ngàn đồng*).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát tỉnh An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát thị xã Tân Châu;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Lan